

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-SLĐTBXH

Phú Yên, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 22/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Phú Yên

Thực hiện Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 22/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ toàn diện, phát triển và nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục nghề nghiệp; tạo đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, phấn đấu đến năm 2030 đưa Phú Yên trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên. Tầm nhìn đến năm 2045, giáo dục nghề nghiệp của tỉnh đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao, có năng lực cạnh tranh vượt trội ở một số lĩnh vực, ngành, nghề đào tạo đạt trình độ tiên tiến của thế giới.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch của tỉnh nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%; trong đó, tỷ lệ có văn bằng, chứng chỉ đạt 30%.

- Các trường cao đẳng và trung cấp được đầu tư phát triển các nghề trọng điểm, chất lượng đào tạo của các đơn vị tiếp cận trình độ quốc gia.

b) Đến năm 2030:

Phấn đấu đến năm 2030, thu hút từ 30 - 40% học sinh trung học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động, có khoảng 03 cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, có khoảng 25 đến

30 ngành, nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, khu vực ASeam và quốc tế, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ toàn tỉnh đạt trên 35%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác giáo dục nghề nghiệp trong giai đoạn hiện nay

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm theo hướng phát triển giai đoạn 2021-2030 là đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng nhóm đối tượng, phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, chính quyền các cấp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, tầm quan trọng của đào tạo nghề, kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định.

2.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, các chính sách về giáo dục nghề nghiệp phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa phương để thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp tham gia các hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Quan tâm phát triển giáo dục nghề nghiệp ở các vùng nông thôn, miền núi; đảm bảo gắn với thị trường lao động, liên thông, hội nhập và thích ứng. Tăng cường công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, tăng tỉ lệ học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông vào học giáo dục nghề nghiệp; thực hiện vừa đào tạo nghề vừa dạy văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia, chú trọng hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật, các đối tượng yếu thế, người lao động chấp hành xong án phạt tù và tái hòa nhập cộng đồng. Đẩy nhanh lộ trình phổ cập nghề cho thanh niên, công nhân, nông dân và người lao động thông qua các hình thức hỗ trợ phù hợp.

- Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập để tinh gọn đầu mối, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gắn với đẩy mạnh tự chủ đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp để huy động sự tham gia của xã hội về phát triển giáo dục nghề nghiệp, thành lập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông, gắn với tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiên tiến cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để thúc đẩy mạnh mẽ phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông vào học các trình độ cao đẳng, trung cấp trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, tạo điều kiện cho người học tham gia thị trường lao động và có cơ hội tiếp tục học liên thông nâng cao trình độ.

2.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số; hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề; đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo nghề

Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 2222/QĐ-TTg, ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nghiên cứu triển khai một số mô hình đào tạo mới, nhất là những ngành, nghề đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Huy động các nguồn lực xã hội, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép các nguồn vốn thuộc chương trình, đề án, dự án có liên quan đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc địa phương quản lý để đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực chất lượng cao và ngành, nghề trọng điểm quốc gia.

Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, gắn học lý thuyết với thực hành, chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học, chú trọng đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho người lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

2.4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo trong giáo dục nghề nghiệp

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp, cán bộ quản lý, nhà giáo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chú trọng nâng cao năng lực quản trị hiện đại, năng lực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ để đáp ứng yêu cầu công tác tuyển sinh, đào tạo các ngành, nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

2.5. *Đẩy mạnh liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp*

Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các hoạt động giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng. Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp, ưu tiên các ngành, nghề đào tạo là những ngành, nghề mà xã hội hiện nay thật sự đang cần như: Hàn; Cắt gọt kim loại; Cơ khí; Điện lạnh; Điện công nghiệp; Nghiệp vụ lễ tân, buồng, bàn; Pha chế đồ uống ... Khuyến khích các đơn vị đào tạo có thương hiệu, uy tín trong và ngoài nước mở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao tại tỉnh, mở ra cơ hội việc làm cho học sinh, sinh viên vào làm việc tại các tập đoàn lớn, tham gia xuất khẩu lao động tại các nước đang phát triển.

Chủ động, tích cực hội nhập, hợp tác với các nước có kinh nghiệm phát triển về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học. Mở rộng mô hình liên kết đào tạo nghề chất lượng cao thông qua hệ thống đào tạo của các nước tiên tiến; tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách; nguồn tài chính của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; lồng ghép các nguồn vốn thuộc chương trình, đề án, dự án có liên quan; nguồn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1.1. Phòng Dạy nghề

- Chủ trì, tham mưu Lãnh đạo Sở phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, tăng cường thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại đơn vị.

- Theo dõi, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai Kế hoạch. Đánh giá sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm về tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; Tổng cục giáo dục nghề nghiệp.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025" và Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 26/8/2019 của UBND tỉnh thực hiện Đề án "Giáo dục

hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025" trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở phối hợp với Sở Thông tin - Truyền thông triển khai thực hiện có hiệu quả theo Quyết định số 2222/QĐ-TTg, ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Phú Yên về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

1.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán hàng năm do đơn vị lập, phòng Kế hoạch - Tài chính tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên (theo phân cấp ngân sách) để thực hiện Kế hoạch theo quy định Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố

- Thực hiện tuyên truyền các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; về vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề nghiệp nhằm nâng cao nhận thức của người dân và toàn xã hội về học nghề;

- Thực hiện phổ biến và tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động trên địa bàn.

3. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung được phân công tại Kế hoạch theo phụ lục đính kèm.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 22/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Phòng LĐTBXH các huyện, TX, TP;
- Các cơ sở GDNN;
- Lưu VT, KH-TC, DN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Tịnh

